

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1988/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 12 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Đa khoa Đặng Thùy Trâm**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm tại Báo cáo kết quả thẩm định số 5851/STNMT-ĐTM ngày 01/12/2021; xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm văn bản số 1657/BQLDDCN ngày 03/12/2021 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5964/TTr-STNMT ngày 08/12/2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi là Chủ dự án) được thực hiện tại phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung chính tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án chịu trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của Dự án.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND thị xã Đức Phổ theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ; Chủ tịch UBND phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTN, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX<sub>lmc1416</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Phước Hiền**

## Phụ lục

### CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN “Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Đa khoa Đặng Thùy Trâm”

(Kèm theo Quyết định số 1988/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021  
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



#### 1. Thông tin về Dự án:

a) Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

b) Địa điểm, quy mô của Dự án:

b.1) Địa điểm: Số 112, đường Phạm Văn Đồng, phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

b.2) Quy mô dự án:

- Diện tích bệnh viện: 25.016,5 m<sup>2</sup> với tổng số giường là 260 giường.

- Cơ cấu tổ chức các khoa/phòng của bệnh viện gồm 4 phòng chức năng và 15 khoa lâm sàng, cận lâm sàng.

- Hạng mục công trình nâng cấp, mở rộng (không mở rộng diện tích bệnh viện, nâng số giường bệnh): Xây dựng mới khối nhà từ 5 tầng với diện tích 1.250 m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn khoảng 5.641 m<sup>2</sup> và các hạng mục phụ trợ cho khối nhà; sửa chữa khu nhà hành chính với tổng diện tích sàn khoảng 1.240 m<sup>2</sup>.

#### 2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh từ Dự án:

a) Các tác động môi trường chính của Dự án:

Stt	Các hoạt động	Nguồn gây ô nhiễm
<b>1</b>	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>	
1.1	Bụi và khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu; đào đất và hoạt động của thiết bị thi công	- Bụi; Khí thải: CO, SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> ; - Chất thải nguy hại; tiếng ồn, rung động; - Tăng mật độ giao thông tại khu vực.
1.2	Hoạt động thi công xây dựng	- Bụi; Khí thải: CO, SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> ; - Chất thải nguy hại; chất thải rắn xây dựng tiếng ồn, rung động.
1.3	Sinh hoạt của công nhân	- Nước thải sinh hoạt; - CTR sinh hoạt: bao bì, thực phẩm, đồ hộp...
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	- Hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào bệnh viện - Hoạt động của máy phát điện dự phòng	- Bụi, khí thải (CO <sub>2</sub> , CO, NO <sub>x</sub> , SO <sub>2</sub> , THC), tiếng ồn. - Hợp chất gây mùi hôi từ quá trình
2.2	Hoạt động khám chữa bệnh	- Chất thải rắn y tế; Nước thải y tế
2.3	Sinh hoạt của bệnh nhân và cán bộ công nhân viên bệnh viện	- Chất thải sinh hoạt; nước thải sinh hoạt; tiếng ồn.

## b) Quy mô, tính chất của nước thải:

Stt	Nguồn phát sinh	Quy mô	Tính chất	Vùng bị ảnh hưởng
<b>1</b> <i>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</i>				
1.1	Nước thải sinh hoạt	- Hoạt động xây dựng: 30 công nhân với lưu lượng khoảng 3,0 m <sup>3</sup> /ngày.	Chủ yếu là chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ (BOD <sub>5</sub> , COD), các chất dinh dưỡng (N,P)	Môi trường đất, môi trường nước và cảnh quan khu vực dự án.
1.2	Nước mưa chảy tràn	Các tạp chất cuốn theo trên bề mặt thi công dự án, với lưu lượng 208,6 m <sup>3</sup> /h	Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác), ô nhiễm hữu cơ và dầu mỡ	
<b>2</b> <i>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</i>				
2.1	Nước thải bệnh viện	Tổng lượng nước thải phát sinh tính toán dự kiến 129,7 (m <sup>3</sup> /ngày)	Chủ yếu là chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ (BOD <sub>5</sub> , COD), các chất dinh dưỡng (N,P)	Môi trường đất, môi trường nước, cảnh quan khu vực dự án.
2.2	Nước mưa chảy tràn	Các tạp chất cuốn theo trên bề mặt khu vực dự án, với lưu lượng 208,6 m <sup>3</sup> /h.	Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác), ô nhiễm hữu cơ và dầu mỡ	

## c) Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Stt	Nguồn tác động	Tác động	Đối tượng bị ảnh hưởng
<b>1</b> <i>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</i>			
1.1	Bụi và khí thải từ quá trình vận chuyển	Bụi, khí thải (SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO...) và tiếng ồn	Công nhân và dân cư xung quanh khu vực dự án
1.2	Bụi và khí thải từ quá trình thi công xây dựng	Bụi, khí thải (SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO...) và tiếng ồn, bụi sơn...	
1.3	Bụi và khí thải từ các phương tiện thi công	Bụi, khí thải (SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO...) và tiếng ồn	
<b>2</b> <i>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</i>			
2.1	Bụi và khí thải từ phương tiện giao thông	Bụi, khí thải (SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO...) và tiếng ồn	Công nhân viên bệnh viện, bệnh nhân và dân cư xung quanh khu vực dự án
2.2	Khí thải từ máy phát điện	Mùi, khí thải (SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO)	
2.3	Mùi hôi từ HTXLNT, khu vực lưu chứa chất thải y tế tại bệnh viện, kho chứa hóa chất	Bụi, khí thải (SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO, H <sub>2</sub> S, NH <sub>3</sub> ...) và tiếng ồn	

## d) Quy mô, tính chất của chất thải rắn:

Stt	Nguồn tác động	Quy mô	Thành phần	Đối tượng bị ảnh hưởng
<b>1</b>	<b><i>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</i></b>			
1.1	Chất thải từ các hoạt động thi công xây dựng công trình	Khoảng 100 kg/ngày.	Chủ yếu là gạch vỡ, tấm lợp vỡ, xà gồ, ván khuôn, xà bần...	Thực vật xung quanh và trong khu vực dự án
1.2	Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân	Khoảng 30 công nhân phát sinh khoảng 15 kg/ngày	Bao ni lông, hộp cơm, thức ăn thừa,...	Khu vực bệnh viện và khu dân cư xung quanh
<b>2</b>	<b><i>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</i></b>			
2.1	Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của CBCNV, từ hoạt động của bệnh nhân và thân nhân	Lượng rác thải phát sinh tại bệnh viện trung bình khoảng 180 kg/ngày.	Bao ni lông, hộp cơm, thức ăn thừa,...	Khu vực bệnh viện và dân cư xung quanh

## đ) Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Stt	Nguồn tác động	Quy mô	Thành phần	Đối tượng bị ảnh hưởng
<b>1</b>	<b><i>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</i></b>			
1.1	Chất thải nguy hại phát sinh tại công trình	Khoảng 03 kg/tháng	Thành phần: dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu mỡ...	Khu vực bệnh viện và dân cư xung quanh
<b>2</b>	<b><i>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</i></b>			
2.1	Chất thải y tế nguy hại phát sinh từ hoạt động khám chữa bệnh của bệnh viện	Lượng chất thải y tế phát sinh khoảng 30 kg/ngày.	- Chất thải lây nhiễm sắc nhọn: kim tiêm; đầu sắc nhọn của dây truyền... - Chất thải lây nhiễm không sắc nhọn: Chất thải thấm, dính, chứa máu... - Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao: Mẫu bệnh phẩm, dụng cụ, thiết bị...	Khu vực bệnh viện và dân cư xung quanh
2.2	Chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động khác	Khối lượng phát sinh khoảng 08 kg/quý.	Bao bì, giẻ lau có chứa hoặc nhiễm các thành phần nguy hại, đèn huỳnh quang, hộp mực in thải, pin thải, ắc quy thải...	---

## e) Quy mô, tính chất của các tác động khác

Stt	Nguồn phát sinh	Quy mô, tính chất
<b>1</b>	<b><i>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</i></b>	

Stt	Nguồn phát sinh	Quy mô, tính chất
1.1	Tiếng ồn và độ rung	Phụ thuộc vào máy móc thiết bị và khoảng cách từ vị trí nguồn tác động đến môi trường tiếp nhận
1.2	Kinh tế xã hội	Ảnh hưởng đến giao thông; Ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	Tiếng ồn và độ rung	Ảnh hưởng do máy móc thiết bị tại bệnh viện

g) Quy mô, tính chất của các rủi ro, sự cố môi trường

Stt	Nguồn phát sinh	Quy mô, tính chất
<b>1</b>	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>	
1.1	Sự cố cháy nổ	- Hệ thống cấp điện tạm thời cho các máy móc thiết bị thi công có thể gây ra sự cố điện giật, chập điện dẫn đến cháy nổ. - Quá trình hàn, cắt kim loại làm phát sinh các tia lửa điện.
1.2	Tai nạn lao động	- Thiếu trang bị bảo hộ lao động, không tuân thủ nghiêm chỉnh về nội quy an toàn lao động của công nhân. - Khi thi công khối nhà cao tầng nên rất dễ xảy ra tai nạn lao động.
1.3	Tai nạn giao thông	- Quá trình vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng làm tăng mật độ giao thông. - Không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông.
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	Sự cố cháy nổ	- Lưu trữ các loại dung môi, nhiên liệu và bình chứa khí oxy không đúng qui định. - Vứt bừa bãi tàn thuốc hay những nguồn lửa khác vào khu vực chứa bình oxy, chăn màn, bông băng ...
2.2	Sự cố trong quá trình vận hành HTXLNT	- Nguồn cấp điện bị ngắt làm hệ thống xử lý nước thải không vận hành được. - Do công nhân vận hành không đảm bảo kỹ thuật,...

### 3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án:

a) Về thu gom và xử lý nước thải:

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý	Nguồn tiếp nhận
<b>1</b>	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>		
1.1	Nước thải sinh hoạt	Sử dụng nhà vệ sinh có sẵn của bệnh viện rồi đưa về hệ thống XLNT tập trung trước khi thoát ra môi trường.	Hệ thống thoát nước của khu vực
1.2	Nước mưa chảy tràn	Không tiến hành thi công khi có mưa lớn, thường xuyên kiểm tra, nạo vét và khơi thông rãnh thoát nước	Thoát theo địa hình tự nhiên và thoát vào hệ thống thoát nước mưa có sẵn của bệnh viện

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý	Nguồn tiếp nhận
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>		
2.1	Nước thải sinh hoạt	Sử dụng nhà vệ sinh có sẵn của bệnh viện và các nhà vệ sinh ở khu nhà mới xây. Thu gom vào bể tự hoại ba ngăn, sau đó đưa về hệ thống XLNT tập trung hiện có của bệnh viện, công suất hệ thống XLNT là 150 m <sup>3</sup> /ngày đêm.	Nước sau xử lý thoát vào hệ thống thoát nước của thị xã trên đường Huỳnh Công Thiệu.
2.2	Nước thải từ hoạt động khám chữa bệnh	Thu gom từ các khu khám và các khoa phòng bệnh, sau đó dẫn về hệ thống XLNT công suất 150 m <sup>3</sup> /ngày đêm của Bệnh viện để xử lý trước khi thoát ra hệ thống thoát nước của khu vực.	
2.3	Nước mưa chảy tràn	Sử dụng hệ thống thoát nước mưa có sẵn của bệnh viện	Hệ thống thoát nước mưa trên đường Huỳnh Công Thiệu

**b) Về xử lý bụi, khí thải:**

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
<b>1</b>	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>	
1.1	Ô nhiễm bụi và khí thải trong giai đoạn xây dựng chủ yếu phát sinh từ hoạt động giải phóng mặt bằng, thi công các hạng mục công trình, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi công theo hình thức cuốn chiếu, thực hiện từng hạng mục và theo từng khu bãi vật liệu để dễ kiểm soát và hạn chế ô nhiễm trên diện rộng, xây dựng xong tới đâu thu dọn tới đó.</li> <li>- Hạn chế việc tập kết nguyên vật liệu tập trung vào cùng một thời điểm, việc vận chuyển vào giờ cao điểm, giờ nghỉ ngơi hoặc nơi có mật độ người qua lại cao.</li> <li>- Sử dụng lưới che chắn, lưới chống bụi để giảm thiểu ô nhiễm bụi trong quá trình thi công phát tán ra môi trường xung quanh.</li> <li>- Thường xuyên tưới nước mặt đường gần khu vực dự án đảm bảo không phát tán bụi.</li> </ul>
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	Giảm thiểu tác động từ các phương tiện giao thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu các phương tiện giao thông vận tải giảm tốc độ khi ra vào bệnh viện.</li> <li>- Các tuyến đường nội bộ của bệnh viện đã được bê tông hóa nên hạn chế được lượng bụi và khí thải phát sinh.</li> </ul>
2.2	Giảm thiểu mùi hôi từ hệ thống xử lý nước thải tập trung	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bùn thải phát sinh sau hệ thống xử lý được thu gom và đưa đi xử lý định kỳ.</li> <li>- Vận hành hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 28:2010/BTNMT cột B, K=1.</li> </ul>

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp bổ sung thiết bị khử mùi cho hệ thống XLNT của bệnh viện. Hệ thống khử mùi được đặt bên trên cụm bể xây bê tông cốt thép.</li> <li>- Bố trí hệ thống dải cây xanh cách ly đối với khu dân cư phía Nam.</li> </ul>

c) Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường:

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
<b>1</b>	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>	
1.1	Chất thải rắn sinh hoạt	Bố trí thùng chứa tại khu vực thi công để chứa rác, sau đó tập trung về khu chứa chất thải rắn của bệnh viện và hợp đồng với đơn vị chức năng đến vận chuyển, xử lý.
1.2	Chất thải rắn xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các chất thải như xà bần, gạch vỡ... được tập trung và tận dụng san nền.</li> <li>- Các phế liệu có thể tái chế hoặc tái sử dụng như bao bì xi măng, chai lọ, sắt thép,...được các nhà thầu thu gom, tái sử dụng hoặc bán phế liệu.</li> </ul>
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	Chất thải rắn sinh hoạt	Tập trung vào các thùng chứa có sẵn, định kỳ đưa về khu lưu chứa của Bệnh viện và hợp đồng với đơn vị có chức năng đến vận chuyển, xử lý.

d) Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
<b>1</b>	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>	
1.1	Chất thải nguy hại	Thu gom, lưu chứa riêng và hợp đồng với đơn vị có chức năng đến vận chuyển, xử lý.
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	Chất thải rắn y tế nguy hại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất thải y tế lây nhiễm sắc nhọn: Phân loại tại nguồn, cô lập trong bể bê tông và định kì đơn vị chức năng đến vận chuyển, xử lý.</li> <li>- Chất thải y tế lây nhiễm không sắc nhọn: Phân loại tại nguồn, tập trung vào thùng rác riêng biệt, đưa về khu lưu chứa và xử lý bằng thiết bị hấp ướt tích hợp cắt nhỏ chất thải trong cùng khoang xử lý theo công nghệ Celitron ISS AC575. Hiện tại thiết bị đang bị hư nên Bệnh viện hợp đồng với Ban quản lý các dự án hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện – Sở y tế Quảng Ngãi để thu gom, vận chuyển, xử lý. Sau khi sửa chữa xong sẽ xử lý tại chỗ như trước đây.</li> </ul>
2.2	Chất thải nguy hại	- Đối với các chất thải nguy hại không lây nhiễm khác phát sinh từ hoạt động của văn phòng, từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị... được hợp đồng



Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
		với Công ty cổ phần Cơ – Điện – Môi trường Lilama vận chuyển xử lý. - Bùn thải phát sinh sau hệ thống xử lý được lưu chứa trong bể chứa bùn, khi đầy bể sẽ hợp đồng Công ty cổ phần Cơ – Điện – Môi trường Lilama hút, vận chuyển, xử lý.

đ) Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác:

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
<b>1</b>	<b>1) Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>	
1.1	Tiếng ồn, độ rung	Phương tiện sử dụng không chở vượt quá tải trọng cho phép; thực hiện bảo dưỡng thiết bị, máy móc thi công thường xuyên trong suốt thời gian xây dựng...
1.2	Kinh tế - xã hội	- Ưu tiên sử dụng lao động địa phương. - Phối hợp với địa phương đăng ký tạm trú, tạm vắng cho những công nhân, người lao động lưu trú thường xuyên tại dự án; Nghiêm cấm các hình thức đánh bạc, sử dụng chất kích thích tại công trường.
<b>2</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	Tiếng ồn, độ rung	- Giảm tốc độ xe khi đi vào bệnh viện. - Bố trí máy phát điện trong phòng riêng biệt, sử dụng đệm chống rung. - Kiểm tra định kỳ, bôi trơn hoặc thay thế các chi tiết hỏng của máy bơm, máy phát điện.

e) Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
<b>1</b>	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>	
1.1	Tai nạn lao động	- Xây dựng các nội quy về an toàn lao động. - Công nhân xây dựng được trang bị các trang thiết bị bảo hộ cần thiết. - Sử dụng lưới chắn bụi cho công trình đảm bảo an toàn cho công nhân làm việc bên dưới.
1.2	Tai nạn giao thông	- Sử dụng đúng tuyến đường vận chuyển đã đề ra (vận chuyển vào cổng ở đường Phạm Văn Đồng, đặt biển báo hướng dẫn không cho bệnh nhân đi vào cổng này để tránh xảy ra va chạm với phương tiện và thiết bị thi công). - Không vận chuyển nguyên vật liệu vào các giờ cao điểm. - Đặt các biển báo công trường thi công, tốc độ cho phép tại các đoạn đường đang thi công.
1.3	Sự cố cháy nổ	Bố trí các bình cứu hỏa cầm tay, bao cát, vòi nước ở những vị trí thích hợp nhất để tiện sử dụng.

Stt	Nguồn phát sinh	Công trình/biện pháp xử lý
2	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>	
2.1	An toàn lao động	- Công nhân viên làm việc tại phòng X-quang được trang bị các phương tiện bảo hộ theo đúng quy định của tiêu chuẩn TCVN 6561:1999 về an toàn bức xạ ion hóa tại các cơ sở X-quang y tế. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ 03 tháng/lần cho nhân viên y tế làm việc trong bệnh viện.
2.2	Sự cố cháy nổ	Thực hiện theo phương án PCCC đã được phê duyệt của bệnh viện.
2.3	Sự cố trong quá trình vận hành HTXLNT	- Thường xuyên kiểm tra và bảo trì định kỳ hệ thống; - Nạo vét các hồ ga định kỳ để loại bỏ rác, cặn lắng, bùn thải và thuê đơn vị có chức năng để xử lý. - Có nhật ký vận hành để theo dõi quá trình vận hành HTXL; - Định kỳ nạo vét, cải tạo hệ thống cống, mương dẫn, hồ ga thu gom thoát nước thải để đảm bảo hiệu suất thu gom, xử lý và thoát nước của các hệ thống.

#### 4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn để xử lý sơ bộ trước khi đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải.

- Nước thải y tế: Sử dụng hệ thống xử lý nước thải tập trung với công suất là 150m<sup>3</sup>/ngày, đêm. Nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn QCVN 28:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế, cột B trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của thị xã Đức Phổ, điểm đầu nối tại đường Huỳnh Công Thiệu.

- Chất thải sinh hoạt và chất thải y tế thông thường: Thu gom rác vào các thùng chứa có nắp đậy 120L, 240L được lưu trữ tại các khoa, phòng, hành lang bệnh viện. Hằng ngày được thu gom và phân loại, phần có thể tái chế được thì bán phế liệu, phần không thể tái chế được thu gom vận chuyển về kho lưu chứa.

- Chất thải nguy hại: bố trí thùng chứa chuyên dụng với thể tích 240L có nắp đậy kín đặt tại khu vực dự án để thu gom chất thải nguy hại.

#### 5. Chương trình quản lý, giám sát môi trường:

Stt	Vị trí	Số lượng mẫu	Thông số giám sát	Quy chuẩn so sánh	Tần suất
I	<b>Giai đoạn xây dựng các hạng mục nâng cấp</b>				
1	<b>Môi trường không khí</b>				

Stt	Vị trí	Số lượng mẫu	Thông số giám sát	Quy chuẩn so sánh	Tần suất
1.1	Mẫu khí tại vị trí thi công	01	Tiếng ồn, bụi tổng, SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO	QCVN 05:2013/BTNMT QCVN 26:2010/BTNMT	6 tháng/lần hoặc giám sát đột xuất khi có sự cố môi trường hoặc có kiến nghị của chính quyền địa phương hay có khiếu nại của nhân dân
1.2	Mẫu khí trên tuyến đường vận chuyển Phạm Văn Đồng (gần cổng vào bệnh viện)	01	Tiếng ồn, bụi tổng, SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , CO		
<b>II</b>	<b>Giai đoạn hoạt động của bệnh viện</b>				
<b>I</b>	<b>Nước thải</b>				
1.1	Mẫu tại đầu vào hệ thống XLNT của bệnh viện, tọa độ X = 1638844, Y = 603190.	01	pH, TSS, BOD <sub>5</sub> , COD, Sunfua, N-NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> , PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> , N-NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> , Dầu mỡ động thực vật, tổng	QCVN 28:2010/BTNMT (k = 1,2, cột B)	3 tháng/lần
1.2	Mẫu tại đầu ra hệ thống XLNT của bệnh viện, tọa độ X = 1638836, Y = 603216.	01	Coliforms, Samonella, Shigella, Vibrio cholerae.		
<b>III</b>	<b>Chất thải y tế</b>				
1	Khu vực tập kết chất thải y tế thông thường, chất thải y tế nguy hại	-	Khối lượng	-	3 tháng/lần
<b>IV</b>	<b>Các giám sát khác</b>				
1	Giám sát tình trạng kỹ thuật máy móc, thiết bị	-	-	-	06 tháng/lần hoặc theo định kỳ của cơ quan chức năng

### 6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường.

a) Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

a1) Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án.

a2) Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành có liên quan, đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường, phòng chống cháy, nổ trong giai đoạn xây dựng và giai đoạn vận hành theo đúng các quy định của pháp luật.

a3) Trong quá trình xây dựng và hoạt động phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh và tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, độ rung, môi trường không khí: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn – QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung – QCVN 27:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh – QCVN 05:2013/BTNMT.

a4) Xây dựng hệ thống thu gom nước mưa và nước thải riêng biệt; thu gom toàn bộ nước thải y tế phát sinh từ Bệnh viện về hệ thống xử lý nước thải đạt QCVN 28:2010/BTNMT (K = 1,0, cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế trước khi thoát ra mạng thoát nước chung của khu vực.

a5) Thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng, hoạt động Dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo đúng quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ và các quy định khác về quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT Quy định về quản lý chất thải y tế.

a6) Thực hiện các biện pháp quản lý, kỹ thuật để phòng ngừa, ứng cứu các sự cố môi trường có thể xảy ra trong quá trình thực hiện Dự án; thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình, khi phát hiện có sự cố xảy ra phải nhanh chóng khắc phục và thông báo cho các cơ quan chức năng biết để phối hợp xử lý kịp thời.

a7) Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân tham gia đánh giá tác động môi trường giải trình trước cơ quan nhà nước, cơ quan truyền thông về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường khi được yêu cầu.

b) Chủ dự án chịu các trách nhiệm:

b1) Lập và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường tại khu vực triển khai thực hiện Dự án để nhân dân biết và theo dõi đúng quy định pháp luật.

b2) Thiết lập hệ thống cảnh báo nguy hiểm, cảnh báo giao thông trong khu vực thi công; thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp nhằm

giảm thiểu tác động tới các hoạt động giao thông của khu vực cũng như đời sống, sinh kế của dân cư xung quanh.

b3) Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện kế hoạch quản lý môi trường và việc triển khai thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan đến Dự án khi được yêu cầu.

b4) Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ và phải có báo cáo gửi cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trước ngày 31 tháng 12 của năm trước để theo dõi, giám sát theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 54a Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ./.